

Số: 38/2026/QĐST-HNGĐ

Nghệ An, ngày 22 tháng 4 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 41/2026/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 01 năm 2026, giữa:

1. *Nguyên đơn*: Chị Đậu Thị T, sinh năm 1999.

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã Đ, tỉnh Nghệ An.

2. *Bị đơn*: Anh Lê Văn H, sinh năm 1999.

Nơi ĐKTT: Số B, đường số B, KDC Đ, Kp T, phường T, thành phố Hồ Chí Minh.

Nơi ở hiện nay: Thôn Đ, xã Đ, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 4 năm 2026.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 4 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Đậu Thị T và anh Lê Văn H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Đậu Thị T và anh Lê Văn H thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Giao con chung tên là Lê Phương N, sinh ngày

30/7/2023 cho chị Đậu Thị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung đến khi con trưởng thành, đủ 18 tuổi. Anh Lê Văn H có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Vì lợi ích mọi mặt của con, người không trực tiếp nuôi con có quyền làm đơn thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn. Người trực tiếp nuôi con có quyền làm đơn yêu cầu cấp dưỡng. Trường hợp lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con.

2.3. Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Lê Văn H cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 2.000.000 đồng/một tháng đến khi con đủ tuổi trưởng thành kể từ tháng 4 năm 2026 đến khi con trưởng thành. Khi có lý do chính đáng, mức cấp dưỡng có thể bị thay đổi. Việc thay đổi mức cấp dưỡng do các bên thỏa thuận, nếu không thỏa thuận được thì yêu cầu Tòa án giải quyết.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015.

2.4. Về tài sản chung, nợ chung: Chị Đậu Thị T và anh Lê Văn H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5. Về án phí: Chị Đậu Thị T chịu 150.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng đã nộp tạm ứng án phí theo Biên lai thu số 0000688 ngày 27/01/2026 tại Thi hành án Dân sự tỉnh Nghệ An. Chị Đậu Thị T đã nộp đủ tiền án phí; hoàn trả cho chị Đậu Thị T số tiền 150.000 đồng tạm ứng án phí còn thừa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND khu vực 5 - Nghệ An;
- Phòng THADS khu vực 5, tỉnh Nghệ An;
- UBND xã Đại Đồng;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thế Anh**

